TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **235**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 17 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 87 ngày 12 tháng 5 năm 2009 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, Thành phố H (Nay là UBND phường Đ, quận B, Thành phố H;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 318/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2019, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số nhà 87, ngách 3/2, phố V, Tổ dân phố số 3, phường Đ, quận B, Thành phố H; Hiện cư trú: Số 171 phố T, phường D, quận C, Thành phố H;

2. Anh Trần Tiến Đ, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số nhà 87, ngách 3/2, phố V, Tổ dân phố số 3, phường Đ, quận B, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Trần Tiến Đ và chị Nguyễn Thị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Tiến Đ và chị Nguyễn Thị T có 02 con chung là Trần Tiến P, sinh ngày 4/01/2009 và cháu Trần Thúy H, sinh ngày 24/7/2014. Ly hôn anh, chị thống nhất giao cháu Trần Tiến P cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Trần Thúy H cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Anh Trần Tiến Đ và chị Nguyễn Thị T không có tài sản chung, nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Tiến Đ và chị Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Giao cháu Trần Tiến P cho anh Trần Tiến Đ trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Trần Thúy H cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh, chị tự giải quyết, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Trần Tiến Đ, chị Nguyễn Thị T có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Tiến Đ và chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh Đạt đã đại diện nộp theo biên lai số AB/2015/0002909 ngày 01 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm. Anh Đạt, chị Thúy đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- CQTHADS Q.Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Đ, Q. B, TP. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sơn Hà